



SIÊU ÂM DOPPLER TIM

Họ và Tên: **HỒ KHÁNH MY** Tuổi: **16 THÁNG**
Chẩn đoán :

Nhĩ trái	ĐMC	Thất trái						ĐKTP	Bề dày VLT		Bề dày TS	
		Dd	Ds	Vd	Vs	Fs	EF		t.trg	t.thu	t.trg	t.
31 ± 4 mm	28 ± 3 mm	46 ± 4 mm	30 ± 3 mm	101 ± 17 ml	37 ± 17 ml	34 ± 6 %	63 ± 7 %	16 ± 4 mm	7.5 ± 1 mm	10 ± 2 mm	7 ± 1 mm	1.1 r
23	13	34.8	22.9			34.2	64.3	12.8	6.1	8.8	6.1	1

1. VAN HAI LÁ:

- Dạng di động : ngược chiều
- K. cách 2 bờ van : mm
- T. trạng van: Thanh mảnh
- Dây chằng :
- Mép van:

Doppler (Nhĩ – thất trái)

- Gradient: Tối đa: mmHg
- Trung bình: mmHg
- Hở van hai lá : nhẹ
- S HoHL - trên trục dọc : cm²
- trên 4 buồng: cm²
- D.tích lỗ van : cm²(2D) cm²(PHT)

2. VAN ĐỘNG MẠCH CHỦ:

- T. trạng van: Thanh mảnh
- Biên độ mở van: mm
- ĐK ĐMC xuống ngang mức cơ hoành: mm
- ĐK ĐMC lên: 16 mm

Doppler (Thất trái – ĐMC)

- Gradient : Tối đa: mmHg
- Trung bình: mmHg
- Hở van ĐMC : Ko (PHT: ms)
- ĐKHoC/ĐRTT = mm / mm
- Chiều dài dòng hở chủ: mm

3. VAN ĐỘNG MẠCH PHỔI:

- T. trạng van : Thanh mảnh
- ĐK van ĐMP : 20 mm ; Thân: 20 mm
- Nhánh trái: 10 mm ; Nhánh phải : 10 mm
- Áp lực ĐMP (ước tính) : tâm thu mmHg

Doppler (Thất phải – ĐMP)

- Gradient : Tối đa: 57 mmHg
- Trung bình: mmHg
- Hở van ĐMP: Ko
- Cuối tâm trương: mmHg – TB: mmHg

4. VAN BA LÁ:

- T. trạng van : Thanh mảnh

Doppler (Nhĩ – Thất phải)

- Hở van ba lá:
- Gradient tối đa: 94 mmHg (dòng hở ba lá)

5. Màng ngoài tim: Không có dịch.

6. Nhận xét khác: thông liên thất rất lớn phần cơ bè giữa vách liên thất, KT lỗ thông 17 mm, shunt T-P thấp, PG qua shunt 10 mmHg, phía thất phải eso dải cơ bè chia lỗ thông hành nhiều lỗ nhỏ. Thông liên lỗ thứ hai, KT 6.0 mm, shunt T-P, PG qua thông liên nhĩ 14 mmHg. Quai ĐMC quay trái không hẹp eo

7. KẾT LUẬN:

- Thông liên thất lớn phần cơ.
- Thông liên nhĩ lỗ thứ hai.
- Chức năng tâm thu thất trái trong giới hạn bình thường.

Ngày 27 tháng 10 năm 2020

Bác sĩ siêu âm

Ths. Bs Nguyễn Quốc Hùng

Đề nghị: Khi đi khám nhớ mang theo kết quả này!

Điều dưỡng đánh máy: Nguyễn Quỳnh Liên